

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: **193/2023/HS-PT**
Ngày: 27/11/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trọng Danh**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Trần Minh Long**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Hồng Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 182/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN MINH VƯƠNG (Tên gọi khác: S), sinh ngày 05/12/2004 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: A P, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh Đ và bà Phạm Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08/12/2022, bị Công an quận C, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.250.000 đồng về hành vi Gây tổn hại sức khỏe người khác;

Nhân thân: Ngày 18/7/2023 bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. (Chấp hành xong ngày 22/11/2023)

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn L1 nhưng các bị cáo L1 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/3/2023, ông Huỳnh Đức D đến xưởng mộc của mình tại thôn G, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện 02 máy bào (dụng cụ làm đồ gỗ) bỏ trong tủ trong xưởng bị kẻ gian trộm cắp nên đến Công an xã H trình báo vụ việc. Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn L1 và Nguyễn Minh V, trước đây là những người từng làm việc tại xưởng gỗ của ông D. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/3/2023, Nguyễn L1 rủ Nguyễn Minh V đến xưởng mộc của ông D trộm cắp đồ nghề làm mộc của ông D để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, V đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, BKS: 43G1-421.66 chở L1 đi đến xưởng mộc của ông D. Đến nơi, V đứng ngoài, L1 đi vào trong quán lấy 02 máy bào gỗ loại REXON và loại RYOBI rồi mang ra chỗ V chở về nhà L1 cất giấu.

Ngoài ra, Nguyễn L1 còn khai nhận, vào khoảng cuối tháng 02/2023, Nguyễn L1 điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, BKS: 43G1-421.66 đi từ nhà mình đến xưởng gỗ của ông D để trộm cắp các đồ nghề làm mộc của ông D bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến nơi, L1 thấy không có người, cửa không khóa nên L1 đi vào trong xưởng lấy 01 máy bào hiệu REXON, 01 máy cưa cầm tay hiệu SHINDAIWA, 01 máy cưa bàn hiệu ST-190, 01 máy hàn hiệu LIKE và 01 bình điện hiệu dongnai rồi mang về nhà mình cất giấu. Đến khoảng đầu tháng 03/2023 (L1 không nhớ rõ ngày), một người bạn của L1 tên H (chưa rõ lai lịch) đến nhà L1 chơi, thấy L1 có bình điện hiệu dongnai nên hỏi bình điện của ai, có dùng không, nếu không dùng thì để H mang đi bán giúp, L1 đồng ý. Lúc này, Nguyễn Minh V cũng có mặt tại đây và chứng kiến toàn bộ sự việc. H mang bình điện đến tiệm phế liệu tại B Đô Đốc L, quận C, thành phố Đà Nẵng bán thì gặp anh Trần Phước C nên anh C hỏi mua bình điện. Trong lúc này, L1 ở nhà chờ nhưng lâu không thấy H về nên rủ V đi đến Garage T xem thế nào. Tại đây, L1 thấy H đang đứng trao đổi với anh C nên L1 đi đến và thống nhất bán bình điện này với giá 350.000 đồng. Về nhà, L1, V và H đã sử dụng hết số tiền này. Sau đó vài ngày (L1 không nhớ rõ ngày), L1 rủ V mang máy hàn điện hiệu LIKE và máy cưa cầm tay hiệu SHINDAIWA đi bán lấy tiền tiêu xài chung, V đồng ý và hỏi L1 các máy này của ai thì L1 nói cho V biết các tài sản này của ông D, L1 đã trộm cắp trước đó. Sau đó, V điều khiển xe mô tô BKS: 43G1-421.66 đến G T, quận H, thành phố Đà Nẵng bán cho anh Nguyễn Hoài T 01 máy hàn với giá 300.000 đồng và tiếp tục đi đến E N, quận H,

thành phố Đà Nẵng bán cho anh Nguyễn Văn T1 01 máy cưa cầm tay trị giá 250.000 đồng. Số tiền này, L1 và V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số:11/KL-HĐĐG ngày 19/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên thuộc UBND huyện H, kết luận:

- Tài sản bị chiếm đoạt ngày 12/3/2023: 01 máy bào gỗ nhãn hiệu REXON màu xanh lá cây (đã qua sử dụng), trị giá 300.000 đồng; 01 máy bào nhãn hiệu RYOBI màu xanh đậm (đã qua sử dụng), trị giá 400.000 đồng;

- Tài sản bị chiếm đoạt vào tháng 02/2023: 01 máy bào hiệu REXON màu xanh lá cây (đã qua sử dụng), trị giá 300.000 đồng; 01 máy cưa bàn hiệu STC-190 màu xanh (đã qua sử dụng), trị giá 600.000 đồng; 01 máy cưa cầm tay nhãn hiệu SHINDAIWA (đã qua sử dụng), trị giá 450.000 đồng; 01 máy hàn hiệu LIKE màu cam (đã qua sử dụng), trị giá 550.000 đồng; 01 bình điện nhãn hiệu dongnai 12v-90Ah màu đen (đã qua sử dụng), trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.600.000 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh V 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn L1 về tội “Trộm cắp tài sản”; quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 20/9/2023, bị cáo Nguyễn Minh V có đơn kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm đã tuyên với bị cáo là quá nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Minh V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và kết luận, bị cáo giữ nguyên kháng cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật và xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 tháng tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự năm 2022; ngoài việc thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản, bị cáo còn cùng với Nguyễn L1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo bổ sung tài liệu thể hiện đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi Trộm cắp tài sản; tuy nhiên xét thấy việc tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của bị cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh V đã khai nhận:

Khoảng đầu tháng 3/2023, Nguyễn Minh V biết các tài sản gồm 01 máy bào hiệu REXON, 01 máy cưa cầm tay hiệu SHINDAIWA, 01 máy cưa bàn hiệu ST-190, 01 máy hàn hiệu LIKE và 01 bình điện hiệu Đồng Nai có tổng giá trị 2.900.000 đồng là do Nguyễn L1 trộm cắp được của ông Huỳnh Đức D nhưng vì hám lợi, V vẫn đồng ý cùng với L1 mang tài sản đi bán để có tiền tiêu xài cá nhân.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản

của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi Gây tổn hại sức khỏe người khác nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân, trở thành một công dân tốt. Trong vụ án này, bị cáo không chỉ thực hiện hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có mà còn thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, nhưng do giá trị tài sản bị cáo trộm cắp chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giá dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết. Xét thấy, khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật, qua đó xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo bổ sung tài liệu thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi Trộm cắp tài sản; tuy nhiên xét thấy việc bị cáo tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1.1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh V: 03 (ba) tháng tù** về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA huyện Hòa Vang;
- Toà án nhân dân huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- CQCSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Trọng Danh